TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 111/2026/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954

Căn cước công dân số: xxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/07/2021.

Hộ khẩu thường trú và trú tại: X, Y, Z.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Công H, sinh năm 1956

Căn cước công dân số: xxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/04/2023.

Hộ khẩu thường trú: A, B, C.

Trú tại: A, B, C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Công H xác định còn nợ và có trách nhiệm thanh toán trả bà Nguyễn Thị B số tiền nợ gốc là: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) theo Giấy cam đoan vay nợ ngày 31/03/2015 và nợ lãi tính đến ngày 09/03/2026 là:

20.995.890 đồng (*Hai mươi triệu, chín trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm chín mươi đồng*). Tổng cộng số tiền là 30.995.890 đồng (*Ba mươi triệu, chín trăm chín mươi lăm nghìn, tám trăm chín mươi đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Do bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Công H là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí, án phí nên được miễn tiền ứng án phí, án phí theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Hằng

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND khu vực 5 - Hà Nội;*
- *THA DS thành phố Hà Nội;*
- *Phòng THA DS khu vực 5 - Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*